

PHÁT HUY NGUỒN LỰC CỦA CÁC TÔN GIÁO ở tỉnh Kon Tum

PGS,TS NGÔ VĂN MINH
Học viện Chính trị khu vực III

1. Thực trạng nguồn lực tôn giáo và phát huy nguồn lực tôn giáo ở tỉnh Kon Tum

Trên địa bàn tỉnh Kon Tum hiện có 5 tôn giáo: Công giáo, Phật giáo, Tin Lành, Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo. Sự có mặt của các tôn giáo đã tác động không chỉ đối với đời sống đức tin, đáp ứng nhu cầu tinh thần của những người theo đạo mà còn đóng góp nguồn lực cho sự phát triển của địa phương.

Trước hết là nguồn lực con người. Đến cuối năm 2021 có 218.674 tín đồ, chiếm 38,9% dân số toàn tỉnh¹ (tăng 59,3% so với trước năm 2003). Đây là một bộ phận quan trọng trong khối đoàn kết dân tộc, cũng là một nguồn nhân lực lớn của tỉnh Kon Tum. Có một đặc điểm là, trong số tín đồ các tôn giáo ở tỉnh Kon Tum, tín đồ người dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ đến 73,45%. Nhiều nhất là với đạo Tin Lành, chiếm 97,77% tổng số tín đồ Tin Lành toàn tỉnh, tỷ lệ này với Công giáo là 82,27% tín đồ Công giáo toàn tỉnh. Với Phật giáo, cả một thời gian dài chỉ truyền bá được trong vùng người Kinh. Phải từ sau đại hội lần thứ tư của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Phật giáo ở Kon Tum mới có chủ trương phát triển vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số và đã diễn ra những cuộc đại lễ quy y tập thể, lần đầu tiên vào năm 2007 cho gần 400 đồng bào dân tộc thiểu số ở xã Ya Chim, thành phố Kon Tum, đến năm 2009 lại có đại lễ quy y cho hơn 3000 đồng bào dân tộc thiểu số cũng ở xã Ya Chim và xã Ya Xiêr (huyện Sa Thầy) tại chùa Bác Ái². Cao Đài và Phật giáo Hòa Hảo chỉ có tín đồ người Kinh.

Về cơ sở vật chất, Công giáo có 47 nhà thờ, 35 nhà nguyện, 23 cơ sở của các dòng tu. Phật giáo có 27 chùa và 06 tịnh xá. Tin Lành có 02 cơ sở của hệ phái Tin Lành Việt Nam (miền Nam) và 01 cơ sở của hệ phái Tin Lành Truyền giáo Cơ đốc Việt Nam. Cao Đài có 02 cơ sở (01 thánh thất của hệ phái Cao Đài Tây Ninh và 01 Thiên bàn của Cao Đài Cầu kho Tam Quan). Các tôn giáo có khả năng huy động nhanh chóng nguồn lực vật chất trong việc cứu trợ xã hội, nhất là khi có thiên tai, dịch bệnh.

Về nguồn lực tinh thần, bản thân các tôn giáo khi phát triển vào tỉnh Kon Tum đã có những đóng góp nhiều mặt vào đời sống tâm linh, sự chiêm nghiệm của người có đạo về nhân sinh, thế giới, về những chuẩn mực đạo đức tôn giáo và tìm sự cân bằng trong đời sống tinh thần. Người theo đạo đã lĩnh hội được từ các tôn giáo tư tưởng nhân ái, dân chủ, đề cao công bằng xã hội, khuyến khích con người yêu thương giúp đỡ lẫn nhau. Đây là một nguồn lực tinh thần rất quan trọng đóng góp vào việc xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đồng thời, cũng ngay từ khi du nhập vào vùng dân tộc thiểu số, các chức sắc, chức việc tôn giáo đã giúp đỡ, hướng dẫn đồng bào dân tộc thiểu số có đạo thay đổi lối sống, nếp sống theo hướng văn minh tiến bộ, nâng cao đời sống kinh tế như lập ra các làng nông trại, hướng dẫn kỹ thuật trồng lúa nước, dùng trâu bò cày xới đất thay cho kỹ thuật chọc, tía cùng với việc định canh, định cư để ổn định cuộc sống, biết tổ chức các hình thức sản xuất

tập trung. Tín đồ người dân tộc thiểu số theo đạo từng bước xóa đi những hủ tục nặng nề về ma chay, cưới xin, nạn ma lai; bỏ được việc cúng bái quá tốn kém khi có người chết hoặc ốm đau và một số hủ tục lạc hậu khác do mê tín dị đoan. Từ chỗ quan hệ giao lưu xã hội khép kín trong nội bộ từng làng đã mở rộng thêm quan hệ đồng đạo giữa các làng, các tộc người khác, qua đó tăng cường sự học hỏi, hiểu biết lẫn nhau, xóa bỏ mối nghi ngờ, thù hận trong quá khứ, giúp họ gần gũi và thông cảm nhau hơn. Công giáo và Tin Lành còn có những đóng góp về mặt văn hóa, đó là đưa văn hóa tôn giáo vào đời sống văn hóa của đồng bào các dân tộc, và đã tiên phong trong việc tạo ra chữ viết cho đồng bào Ba Na, Xơ Đăng. Hai tôn giáo này còn chủ trương lập nhà trẻ, mở các lớp học tình thương, các cơ sở y tế, hướng dẫn đồng bào theo đạo biết cách phòng bệnh, ăn ở hợp vệ sinh, ốm đau biết chữa bệnh, không cần cầu cúng; đi thăm, tặng quà cho giáo dân và những người chưa vào đạo những khi họ gặp hoàn cảnh khó khăn. Cũng trong quá trình truyền giáo, các giáo sĩ đã nghiên cứu, tìm hiểu những nét tương đồng trong luật tục với giáo lý, giáo luật Công giáo để lồng ghép nội dung tôn giáo như đề cao tình yêu thương và lòng độ lượng để cùng hòa giải với nhau trong cộng đồng, đề cao hôn nhân một vợ một chồng, tinh thần cộng đồng tương thân tương ái giúp đỡ lẫn nhau, qua đó tạo cho tín đồ dễ dàng hơn trong việc thực hiện, hay sử dụng các hình thức sinh hoạt văn hóa cộng đồng phục vụ cho nghi lễ Công giáo³. Phật giáo cũng góp phần bài trừ hủ tục, mê tín. Đồng bào dân tộc thiểu số theo đạo vẫn giữ gìn những giá trị văn hóa tốt đẹp như sử dụng công, chiêng, múa xoang trong các nghi lễ, sử dụng kinh sách bằng tiếng dân tộc mình. Trong quá trình truyền giáo, thâm nhập vào vùng dân tộc thiểu số các giáo sĩ đã để lại những công trình có giá trị khoa học cao về nghiên cứu dân tộc học, tiêu biểu như tác phẩm “Dân làng Hồ” của linh mục P. Dourisboure (Les Sauvages Bahnars, Paris 1929).

Mặt khác, các tôn giáo còn có sự đóng góp về văn hóa lễ hội, văn hóa kiến trúc thông qua những lễ hội tôn giáo và các công trình kiến trúc nổi tiếng như Tòa Giám mục Giáo phận Kon Tum kết hợp hài hòa giữa lối kiến trúc phương Tây với lối kiến trúc

truyền thống của đồng bào dân tộc, trong đó có nhà truyền thống được xem như một bảo tàng nhỏ về vật dụng sinh hoạt, nông cụ, vật thể văn hóa các dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn và Nhà thờ chánh tòa (Nhà thờ gỗ) cổ kính, tráng lệ đã hơn 100 năm tuổi, được xem là công trình kiệt tác bằng gỗ mang phong cách Basilica (Vương cung thánh đường) duy nhất còn lại trên thế giới.

Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp thường xuyên tuyên truyền, vận động, hướng dẫn chức sắc, tín đồ các tôn giáo thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo, tham gia tích cực các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội tại địa phương. Với sự vào cuộc tuyên truyền vận động, kích lệ, tạo điều kiện của hệ thống chính trị, và từ chính bản thân các tổ chức, cá nhân tôn giáo, việc phát huy nguồn lực tôn giáo đã đạt được những kết quả tích cực.

Trên phương diện chính trị, các tổ chức tôn giáo đều hoạt động theo đường hướng hành đạo gắn bó với dân tộc. Đồng bào các tôn giáo đã thể hiện tốt ý thức trách nhiệm công dân đồng thuận và hưởng ứng các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chính quyền địa phương; đã đóng góp nguồn lực quan trọng trong xây dựng hệ thống chính trị. Hầu hết đảng viên là người có đạo nhận thức được vai trò, trách nhiệm của người đảng viên và phát huy được tác dụng trong hoạt động thực tiễn, làm tốt công tác tuyên truyền vận động quần chúng, giáo dân, các chức sắc, chức việc trong việc chấp hành và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần tích cực xây dựng khối đoàn kết giữa người có tôn giáo và người không có tôn giáo, giữa người theo các tôn giáo khác nhau; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong phát hiện, tố giác, đấu tranh chống lại những dấu hiệu và hành vi lợi dụng tôn giáo hoạt động trái pháp luật, có hại đến lợi ích của Nhân dân ở vùng đồng bào có đạo. Đối với giáo dân, qua các phong trào thi đua, các cuộc vận động đã xuất hiện ngày càng nhiều gia đình giáo dân thực hiện tốt phương châm “tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các Dự thảo Báo cáo chính trị của tỉnh,

Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội toàn quốc của Đảng. Mỗi quan hệ giữa các tôn giáo với chính quyền các cấp được cải thiện dựa trên cơ sở hiểu biết, tôn trọng lẫn nhau. Nhiều chức sắc là đại biểu hội đồng nhân dân, thành viên mặt trận các cấp có ý kiến đóng góp tích cực đối với chủ trương, chính sách của địa phương. Những người có uy tín trong tôn giáo thể hiện tốt vai trò của mình khi cùng các cơ quan, ban ngành giải quyết có hiệu quả những vấn đề liên quan đến tôn giáo.

Trên lĩnh vực an sinh xã hội, giáo dục, bảo vệ môi trường các tôn giáo đã có những đóng góp nguồn lực quan trọng. Chương trình bác ái xã hội - Caritas của Giáo phận Kon Tum hướng về giáo dân người dân tộc thiểu số một cách cụ thể, thiết thực như hướng dẫn giáo dân biết phòng bệnh để khỏi tốn tiền thuốc và có sức khỏe để lao động; biết chữa trị theo cách thức và điều kiện tốt nhất khi bị bệnh, và các chương trình như giúp nâng cao năng lực cho thanh thiếu niên về kỹ năng sống, giá trị sống; giúp người khuyết tật hòa nhập cộng đồng... Riêng dòng tu Ảnh phép lạ đã có đến 5 cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập nuôi, dạy cho 390 trẻ mồ côi, tàn tật, các học sinh thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn (chủ yếu là người dân tộc thiểu số). Cộng đoàn Phương Quý thuộc dòng tu Chúa Quan phòng tổ chức dạy văn hóa cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số trong dịp nghỉ hè. Các linh mục giúp đỡ sách vở, phương tiện đi lại (Ban Caritas Kon Tum giúp 500 học bổng trong 2 năm 2020 - 2022).

Các tổ chức tôn giáo còn hưởng ứng các phong trào do địa phương phát động như phong trào “đền ơn đáp nghĩa”, “cuộc vận động ngày vì người nghèo”... Chỉ tính trong gần 15 năm (2003 - 2017) các tôn giáo đã làm tốt công tác nhân đạo, từ thiện với tổng trị giá trên 80 tỷ đồng (trong đó Phật giáo quyên góp hỗ trợ người nghèo và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh trên 60 tỷ đồng, Công giáo và Tin Lành hỗ trợ giáo dân khoảng 20 tỷ đồng; Cao Đài vận động hỗ trợ khoảng 1 tỷ đồng)⁴. Trong đại dịch Covid-19 các tổ chức tôn giáo đã tích cực tuyên truyền cho giáo dân thực hiện tốt việc phòng, chống dịch và quyên góp ủng hộ phòng, chống dịch. Các tổ chức tôn giáo tại tỉnh Kon Tum còn ký biên bản cam kết với Ban Thường

trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh về triển khai Chương trình phối hợp đưa nội dung bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu vào chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm và các chức sắc, tín đồ tôn giáo tham gia những hoạt động cụ thể tại cộng đồng dân cư.

Về phương diện kinh tế, công tác bác ái xã hội của Giáo phận Kon Tum đề ra chủ trương giúp tín đồ vươn lên thoát nghèo bằng các biện pháp cụ thể như giáo dục cho tín đồ ý thức vươn lên trong cuộc sống để thoát khỏi cảnh nghèo đói và còn có thể giúp những người chung quanh; biết sử dụng tiền bạc hợp lý; biết bán sản phẩm làm ra với giá cao nhất; biết mua được những nhu yếu phẩm với giá thấp nhất; biết sử dụng tốt nhất những tài sản và phương tiện phục vụ đời sống mà gia đình đang có. Ngoài ra, các thiết chế và địa điểm tôn giáo nổi tiếng không chỉ phục vụ nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của tín đồ, được công nhận là di tích lịch sử, văn hóa mà còn là một trong những điểm du lịch nổi tiếng trong tour du lịch đến tỉnh Kon Tum.

Về phương diện văn hóa, những năm gần đây sự hội nhập với văn hóa dân tộc của các tôn giáo càng được đẩy mạnh. Về kiến trúc tôn giáo là xây dựng nhà thờ mô phỏng đường nét nhà rông, như trường hợp Nhà thờ giáo xứ Kon Xomluh ở xã Đăk Tore, huyện Kon Rẫy hay chùa Khánh Lâm của Phật giáo tọa lạc tại khu du lịch sinh thái Măng Đen (huyện Kon Plong) với cấu trúc ba tầng mái, thể hiện sự kết hợp độc đáo giữa kiến trúc đình chùa cổ truyền với kiến trúc nhà rông. Các nhạc cụ của đồng bào dân tộc thiểu số vốn được sử dụng từ lâu trong các nghi lễ của Công giáo. Với Phật giáo, Ban Trị sự Phật giáo tỉnh cũng thành lập đoàn công chiêng của người dân tộc thiểu số không chỉ biểu diễn trong những ngày lễ Phật giáo tại địa phương mà còn đi biểu diễn vào các dịp đại lễ do Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức hoặc tại các lễ lớn do Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành phố tổ chức.

2. Những vấn đề đặt ra

Các tôn giáo có mặt tại tỉnh Kon Tum, ngoài sự đóng góp những nguồn lực cho sự phát triển của địa phương, từ bản thân hoạt động của các tôn giáo cũng có những lực cản nhất định, cùng với đó là

những hạn chế trong công tác tôn giáo của hệ thống chính trị ảnh hưởng đến việc phát huy nguồn lực của các tôn giáo.

Một là, các tôn giáo tiếp tục phát triển đạo, mở rộng địa bàn hoạt động vào vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng, vùng biên giới nơi chưa có tín đồ, hướng đến mỗi xã là một tổ chức giáo hội cơ sở. Xu hướng hoạt động này sẽ mở rộng thêm những vùng dân tộc - tôn giáo mới, và có thể hình thành vùng dân tộc - tôn giáo sát biên giới là một khu vực nhạy cảm về an ninh quốc phòng, bởi tỉnh Kon Tum có đến 280,7km đường biên giới với hai nước láng giềng Lào và Campuchia.

Hai là, hoạt động của các tôn giáo đang hướng nhiều về đời sống thế tục. Điều này một mặt có ưu điểm là các tôn giáo sẽ đóng góp nhiều hơn nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội ở những địa bàn có đông đồng bào có đạo, nhưng mặt khác cũng sẽ đặt ra nhiều vấn đề đối với công tác quản lý nhà nước. Trước hết, các tổ chức tôn giáo sẽ tiếp tục đề cập đến việc xin lại những cơ sở có nguồn gốc tôn giáo hiện chính quyền đang quản lý, sử dụng (chủ yếu là Công giáo), xin cấp đất để xây dựng cơ sở thờ tự mới; xin lập thêm nhiều giáo hội cơ sở. Nếu không được đáp ứng có thể sẽ dẫn đến gây áp lực với chính quyền địa phương, thậm chí có thể tạo nên điểm nóng tôn giáo, gây bất ổn xã hội.

Ba là, ý thức pháp luật của một bộ phận đồng bào theo đạo hạn chế, không hiểu đầy đủ quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo và những hành vi bị nghiêm cấm liên quan đến hoạt động tín ngưỡng tôn giáo, kể cả những hoạt động trái pháp luật của một số chức sắc tôn giáo gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Đó là những hoạt động không tuân thủ pháp luật như tổ chức lễ, truyền đạo không xin phép (như sự việc xảy ra tại địa bàn xã Đắk Nông (huyện Ngọc Hồi vào ngày 22-3-2023)⁵). Một số tu sĩ truyền giảng không đúng với chân đạo, dẫn dắt giáo dân đến mù quáng, mê tín tôn giáo, hoặc dẫn dắt giáo dân làm những điều trái pháp luật như “thôi phòng” những vấn đề liên quan đến đất đai, cơ sở thờ tự có yếu tố tôn giáo hoặc những sơ xuất trong ứng xử của chính quyền địa phương để kích động khiếu kiện, gây “điểm nóng” làm phức tạp tình hình an ninh tại địa phương. Một số chức sắc cực đoan cho đăng tải trên

các trang mạng những bài viết phản ánh không đúng tình hình sinh hoạt tôn giáo ở địa phương, phủ nhận sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi của chính quyền đối với các tổ chức tôn giáo.

Bốn là, những tác động ngược chiều khác của tôn giáo đối với đời sống văn hóa, xã hội như đưa văn hóa tôn giáo vào lần át văn hóa tộc người; làm đứt gãy, mất đi các yếu tố văn hóa truyền thống tộc người, thay vào đó là văn hóa tôn giáo; sử dụng cộng đồng tôn giáo gây áp lực, phá vỡ cố kết tộc người, kể cả trường hợp lần át vai trò của hệ thống chính trị tại địa phương nơi có đông giáo dân; tranh giành tín đồ giữa các tổ chức hệ phái dẫn đến mâu thuẫn ngay trong nội bộ chức sắc, tín đồ cùng tin theo một tôn giáo (trường hợp các hệ phái Tin Lành)⁶. Với những tác động ngược chiều này sẽ làm suy giảm nguồn lực văn hóa - xã hội của cộng đồng dân tộc thiểu số và sẽ là khó khăn đối với việc phát huy nguồn lực tôn giáo.

Năm là, trình độ dân trí của giáo dân đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp, đời sống kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn là một lực cản, ảnh hưởng rất lớn đến việc phát huy nguồn lực tôn giáo đóng góp vào sự phát triển của địa phương. Mặt khác, có trường hợp tổ chức giáo hội cơ sở, chức sắc ở địa phương huy động quá sức giáo dân, không minh bạch trong sử dụng nguồn lực tài chính huy động được và không chú ý đến phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Lại có những trường hợp chức sắc tôn giáo bằng một vài việc làm quan tâm đến đời sống nhỏ, lẻ cho giáo dân, qua đó khuếch trương thanh thế nhằm phủ nhận, hạ thấp hình ảnh của chính quyền địa phương trong việc chăm lo đời sống cho Nhân dân.

Sáu là, những tác động tiêu cực của các hiện tượng tôn giáo mới/“đạo lạ” đến đời sống kinh tế, sức khỏe, tâm lý người tin theo, đến quan hệ cộng đồng, khối đại đoàn kết dân tộc và an ninh chính trị tại địa phương. Nổi cộm là những tác động từ tuyên truyền, hoạt động của hiện tượng “đạo lạ của bà Y Gyin” kéo dài nhiều năm, ảnh hưởng hết sức tiêu cực đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, bọn Fulro nhân đó lợi dụng để kích động biểu tình đòi thành lập nhà nước của người dân tộc thiểu số với luận điệu: “Theo Đức Mẹ Pluk ở Hà Môn để đấu tranh đòi Nhà

nước Việt Nam công nhận là tôn giáo riêng của người dân tộc, nhờ quốc tế can thiệp thành lập nhà nước riêng ở Tây Nguyên do Ksor Kok đứng đầu”⁷.

Bảy là, về mặt nhận thức và lãnh đạo thực tiễn của hệ thống chính trị, mặc dù sau khi có Chỉ thị số 18 - CT/TW, ngày 10-01-2018 của Bộ Chính trị và quan điểm của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh đã có sự quan tâm phát huy nguồn lực tôn giáo. Tuy nhiên, vẫn còn hiện tượng ở một số cán bộ đảng viên, cấp ủy, chính quyền một số nơi chưa nhận thức sâu sắc quan điểm của Đảng về phát huy các nguồn lực của các tôn giáo, chưa nhận diện đầy đủ các nguồn lực của tôn giáo nên còn lúng túng trong triển khai thực hiện.

3. Một số giải pháp cơ bản để phát huy tốt hơn các nguồn lực tôn giáo ở tỉnh Kon Tum trong thời gian đến

Một là, quán triệt và nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị về nguồn lực tôn giáo; thực hiện tốt quan điểm của Đại hội Đảng lần thứ XIII về “vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống “tốt đời đẹp đạo”, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” và “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước”⁸. Đội ngũ làm công tác tôn giáo phải hiểu được những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo và biết vận dụng trong công tác để phát huy vai trò của các tôn giáo đóng góp cho sự phát triển của xã hội. Đồng thời, cũng phải nhận thức đúng đắn, có tính nguyên tắc rằng, phát huy nguồn lực tôn giáo không có nghĩa là không nhận thấy, không xử lý những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo đối với đời sống xã hội.

Hai là, hệ thống chính trị các cấp ở địa phương cần có phương hướng, giải pháp cụ thể không chỉ dừng lại ở tuyên truyền, vận động, mà còn đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, từ thiện nhân đạo theo hướng tạo điều kiện, vận động, hướng dẫn để các tôn giáo được tham gia hoạt động xã hội một cách phù hợp nhất theo khả năng từng tôn giáo và theo quy định của pháp luật. Xây dựng cá nhân điển hình tiên tiến trong cộng đồng tôn giáo làm ngọn cờ để tập hợp quần chúng nhân

dân và thông qua các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, như cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững” gắn với xóa bỏ các hủ tục, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc... để các tổ chức giáo hội, bản thân chức sắc, tín đồ đóng góp nguồn lực của mình cho sự phát triển của địa phương, đất nước.

Ba là, hệ thống chính trị tại các địa phương cần sớm phát hiện và làm tốt công tác tuyên truyền vận động, quản lý nhà nước để kịp thời xử lý, hướng các hoạt động tôn giáo theo đúng pháp luật, đóng góp tích cực cho sự phát triển của xã hội. Cần khuyến khích, phát huy vai trò của chính bản thân các tổ chức tôn giáo được Nhà nước thừa nhận thực hiện phương châm “dĩ đạo giải đạo” trong nội bộ đối với những hoạt động tôn giáo của một số chức sắc ảnh hưởng xấu đến đạo pháp và là lực cản đối với sự phát triển bền vững của xã hội, cũng như hướng dẫn để giáo dân không tin theo các hiện tượng “đạo lạ” giải thích sai lệch, xuyên tạc đối với tín lý của tôn giáo mình tin theo và ảnh hưởng tiêu cực đối với xã hội (như trường hợp “đạo lạ” của bà Y Gyin).

Bốn là, chủ động giúp đỡ, giải quyết các nhu cầu hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, tâm linh của quần chúng, đồng thời chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị ở vùng đồng bào có đạo. Cần có những chính sách đặc thù giải quyết khó khăn cho đồng bào dân tộc thiểu số, có cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực; tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững và phải có giải pháp cụ thể lồng ghép nội dung, nhiệm vụ công tác tôn giáo với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng có đông đồng bào tôn giáo nhằm tạo nguồn lực và phát huy nguồn lực tôn giáo cho sự nghiệp phát triển của địa phương, đất nước.

Xem tiếp trang 37

luận điểm: nhân quyền cao hơn chủ quyền quốc gia để tạo ra tâm lý nghi ngờ, bi quan trong xã hội. Mặt khác, một số chính phủ và tổ chức quốc tế đã ban hành đạo luật, nghị quyết, báo cáo về nhân quyền trên thế giới trong đó có đánh giá nhân quyền ở Việt Nam với nhiều nội dung không phản ánh đúng thực tế, với thái độ áp đặt, làm phức tạp thêm các vấn đề về dân chủ, dân tộc, tôn giáo để từ đó, lên án Việt Nam vi phạm nhân quyền. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch, bất mãn chính trị trong nước luôn tìm cách lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền để bôi nhọ, kích động nhằm gây hoang mang trong dư luận xã hội; gây căng thẳng, mâu thuẫn giữa các tầng lớp nhân dân với Đảng, với Nhà nước để tạo ra những điểm nóng về chính trị - xã hội. Thủ đoạn của họ rất tinh vi thông qua nhiều phương thức nhưng phổ biến là sử dụng các trang mạng xã hội, nhất là Youtube, Facebook, Tiktok, Blog... để đạt được mục tiêu. Theo đó, họ triệt để sử dụng phương pháp mô tả hiện tượng có thật nhưng úp mở, bị xuyên tạc nhằm tạo tâm lý “bán tín bán nghi” để kích động tâm lý về bất công xã hội, phản ứng bất tuân. Thực tế cho thấy ảnh hưởng tiêu cực của cách làm này trong xã hội, nhất là với những nhóm người thiếu điều kiện tiếp cận thông tin đa chiều hoặc bị hạn chế về khả năng thẩm định thông tin, là không nhỏ. Như vậy, nâng cao vai trò của pháp luật trong việc đảm bảo, thúc đẩy QCN, quyền công dân ở Việt Nam hiện nay

phải gắn kết chặt chẽ với cuộc đấu tranh đối với các quan điểm, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, bất mãn chính trị trên lĩnh vực này. Đó thật sự là một trở ngại, thách thức lớn đối với yêu cầu bảo đảm, thúc đẩy các QCN, quyền công dân nói chung, với hoạt động xây dựng và thực thi pháp luật về QCN, quyền công dân nói riêng ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay và những năm tiếp theo.

Tóm lại, nhận thức đầy đủ, thấu đáo sự tác động tích cực và tiêu cực của các yếu tố trên đây trước hết, giúp chúng ta xác định đúng những vấn đề cần tiếp tục giải quyết nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động xây dựng và thực thi pháp luật về QCN. Đó chính là điều kiện và phương thức không thể thay thế để nâng cao vai trò của pháp luật trong bảo đảm, thúc đẩy và bảo vệ QCN, quyền công dân ở Việt Nam trong giai đoạn mới.

1. Phạm Khiêm Ích, Hoàng Văn Hào: *Quyền con người trong thế giới hiện đại*, Viện Thông tin khoa học xã hội, H, 1995, tr. 284.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 89.
3. Cổng thông tin điện tử Quốc hội: <https://quochoi.vn/tintuc/Pages/tin-hoat-dong-cua-quoc-hoi.aspx?ItemID=80684>, truy cập ngày 28-11-2023.
4. <https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/toan-van-pha-t-bieu-be-mac-hoi-nghi-trung-uong-8-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-11923100816244722.htm>.

PHÁT HUY NGUỒN LỰC CỦA CÁC TÔN GIÁO...

Tiếp theo trang 66

1. Theo Tổng Cục thống kê: *Niên giám Tổ chức ngành thống kê năm 2021*, Nxb Thống kê, 2021, tr. 305, dân số tỉnh Kon Tum năm 2021 là 561.742 người.
2. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Kon Tum: *Phật giáo trong cộng đồng dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum hiện nay*, <https://phatgiao.org.vn/phat-giao-trong-cong-dong-dan-toc-thieu-so-o-tinh-kon-tum-hien-nay>, 2022.
3. Nguyễn Hồng Dương: *Truyền giáo trong vùng dân tộc thiểu số ở Giáo phận Kon Tum nhìn từ góc độ tín ngưỡng, văn hóa - xã hội*. Bài in trong Kỷ yếu quốc tế về Việt Nam học lần thứ hai, 2004, tr. 525.
4. Tỉnh ủy Kon Tum: *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa IX về công tác tôn giáo* (số 25-NQ/TW ngày 12-3-2003).

Tài liệu cung cấp cho đoàn khảo sát số 3 Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết 25, 2017.

5. Bảo Toàn: *Cần hiểu đúng về vụ việc xảy ra tại xã Đắk Nông (huyện Ngọc Hồi)*. <https://www.baokon-tum.com.vn/xa-hoi/can-hieu-dung-ve-vu-viec-xay-ra-tai-xa-dak-nong-huyen-ngoc-hoi->, 2023.
6. Ngô Văn Minh: *Sự hình thành cộng đồng tôn giáo - dân tộc ở Tây Nguyên và những vấn đề đặt ra hiện nay*, Tạp chí Khoa học xã hội Tây Nguyên, số 1, 2022, tr. 9 - 10.
7. Ngô Văn Minh: *Giải pháp cho vấn đề “đạo lạ” ở Tây Nguyên*. <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/dien-dan/item/3811-giai-phap-cho-van-de-%E2%80%9C9Cdao-la%E2%80%9D-o-tay-nguyen.html>, 2021.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 171.